

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 1543 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 21 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động thương mại điện tử
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Thương mại ngày 12 tháng 6 năm 2017 về Luật Quản lý Ngoại thương;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung ngày 19 tháng 6 năm 2009 về một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021 – 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- TT TU, TT HĐND TP (để b/c);
- CT, các PTC UBND TP;
- Cổng TTĐT TPCT;
- VP UBND TP (3B);
- Lưu: VT. NNQ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hồng



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀM THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2021
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác quản lý hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban ngành thành phố, UBND quận, huyện, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định và yêu cầu công tác quản lý nhà nước về hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo điều hành giữa các cơ quan.

2. Quá trình phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến công tác quản lý hoạt động thương mại điện tử phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có hoạt động thương mại điện tử thực hiện đúng quy định của pháp luật; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Việc tổ chức phối hợp lực lượng thanh tra, kiểm tra hoạt động thương mại điện tử và xử lý từng vụ việc căn cứ vào nguồn thông tin, công tác thanh tra, kiểm tra của từng cơ quan, đơn vị và phải do thủ trưởng cơ quan đơn vị đó yêu cầu bằng văn bản.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Quản lý các hoạt động về việc chấp hành pháp luật về thương mại điện tử của tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động thương mại điện tử, cụ thể:

- Tình hình hoạt động thương mại điện tử trên môi trường mạng.
- Hoạt động của website thương mại điện tử; hoạt động của phần mềm, ứng dụng thương mại điện tử cài đặt trên phương tiện điện tử, thiết bị số.

c) Hoạt động kinh doanh phần mềm, ứng dụng, thông tin số, nội dung số, xuất bản phẩm điện tử trên môi trường mạng.

d) Hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ trong thương mại điện tử.

d) Hoạt động tín nhiệm đánh giá website thương mại điện tử, hoạt động đánh giá và chứng nhận chính sách bảo vệ thông tin cá nhân, hoạt động chứng thực hợp đồng điện tử.

e) An toàn thông tin trong hoạt động thương mại điện tử.

2. Phối hợp giải quyết, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân liên quan đến hoạt động thương mại điện tử theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp thanh tra, kiểm tra cung cấp, trao đổi thông tin để thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm trong hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền quy định.

4. Điều tra, thống kê về tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

Điều 4. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công tác quản lý nhà nước, cơ quan chủ trì quyết định việc áp dụng các phương thức phối hợp sau đây:

1. Trao đổi thông tin qua văn bản.

2. Thông qua các phương tiện thông tin liên lạc hoặc gặp gỡ trực tiếp để trao đổi.

3. Cử cán bộ tham gia phối hợp giữa các bên.

4. Tổ chức hội nghị, hội thảo.

5. Tổ chức đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành triển khai công tác thanh, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật đối với doanh nghiệp, cơ sở hoạt động thương mại điện tử theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Chương II:

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Điều 5. Trách nhiệm chung

1. Các sở, ban ngành thành phố và UBND quận, huyện căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao và quy định của pháp luật có liên quan thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, giám sát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý, thông tin kịp thời các hành vi vi phạm về hoạt động thương mại điện tử.

2. Chủ động phối hợp và tạo điều kiện hỗ trợ lẫn nhau thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động trong thương mại điện tử; cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành, Tổ kiểm tra, giám sát hoạt động thương mại điện tử và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu; chỉ định đơn vị đầu mối trực thuộc để thực hiện quy chế phối hợp.

3. Có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, quản lý chất lượng đối với hàng hóa kinh doanh theo phương thức thương mại điện tử do cơ quan, đơn vị quản lý.

4. Chủ động xây dựng dữ liệu, cập nhật thông tin có liên quan để phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn thành phố. Đăng tải đầy đủ, kịp thời các thông tin có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động thương mại điện tử trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

5. Phối hợp với Sở Công Thương tham mưu UBND thành phố thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh những quy định không phù hợp với tình hình thực tế về quản lý thương mại điện tử.

Điều 6. Phân công cụ thể

1. Sở Công Thương

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử theo quy định của pháp luật; hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND thành phố Cần Thơ về quản lý hoạt động thương mại điện tử và khuyến khích phát triển thương mại điện tử phù hợp tình hình thực tế; phối hợp với Bộ Công Thương để thực hiện các nhiệm vụ phát triển thương mại điện tử có liên quan trên địa bàn thành phố.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền và quy định của pháp luật đối với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

d) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh những quy định không phù hợp với tình hình thực tế trong quản lý thương mại điện tử; chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tham mưu UBND thành phố thực hiện công tác quản lý thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

đ) Tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND thành phố và Bộ Công Thương về tình hình hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, an toàn thông tin, viễn thông và kết cấu hạ tầng thông tin hỗ trợ hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

b) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo trên môi trường mạng, quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin.

c) Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan chỉ đạo, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí truyền thông trên địa bàn xây dựng các chuyên mục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về thương mại điện tử.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa, sở hữu công nghiệp thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý.

Hỗ trợ doanh nghiệp, cá nhân khởi nghiệp các mô hình kinh doanh thương mại điện tử.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Hướng dẫn đăng ký thành lập doanh nghiệp; phối hợp cung cấp thông tin về các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử cho các cơ quan trên địa bàn.

b) Phối hợp tuyên truyền, thông tin về thủ tục hành chính phải thực hiện đối với những doanh nghiệp đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực thương mại điện tử (đăng ký, thông báo website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử với Bộ Công Thương).

5. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ đảm bảo yêu cầu và đúng quy định hiện hành.

6. Sở Tư pháp

a) Thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố trong lĩnh vực thương mại điện tử theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đối với hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn, phù hợp tình hình thực tế.

c) Phối hợp thực hiện kế hoạch tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về thương mại điện tử.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo, văn hóa theo phân cấp trong lĩnh vực thương mại điện tử.

8. Cục Quản lý thị trường thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành và các đơn vị liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đôn đốc việc tuân thủ các quy định của pháp luật về thương mại điện tử. Xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về kinh doanh thương mại điện tử.

b) Đề xuất việc thực hiện chính sách, pháp luật và phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thương mại điện tử.

c) Đề xuất các giải pháp, phương án phòng, chống và xử lý vi phạm pháp luật có liên quan đến thương mại điện tử.

9. Công an thành phố

Phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi vi phạm pháp luật về thương mại điện tử, thanh toán điện tử, giao dịch điện tử và các hành vi vi phạm khác trên môi trường mạng.

10. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ và các ngân hàng thương mại đóng trên địa bàn

a) Quản lý, giám sát hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

b) Giám sát các hệ thống thanh toán điện tử để đảm bảo sự hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả.

c) Phối hợp với Cục Thuế thành phố trong công tác quản lý hoạt động thanh toán quốc tế trong thương mại điện tử của tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố.

11. Cục Thuế thành phố

a) Quản lý thuế trong hoạt động thương mại điện tử. Phối hợp với các cơ quan hữu quan trong công tác quản lý doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn thành phố.

b) Tham mưu đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý thuế trong hoạt động thương mại điện tử.

12. Cục Hải quan thành phố

Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được giao dịch qua thương mại điện tử trong địa bàn hoạt động hải quan.

13. Cục Thống kê thành phố

a) Phối hợp với cơ quan hữu quan trong công tác thống kê, điều tra tình hình hoạt động, ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn Thành phố.

b) Cung cấp kết quả thống kê phục vụ công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử.

14. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Tuyên truyền, thông tin đến các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh thực hiện đăng ký, thông báo website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh tham gia hoạt động thương mại điện tử; đồng thời quản lý hoạt động thương mại điện tử theo thẩm quyền.

c) Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện các hoạt động thương mại điện tử không đúng quy định của pháp luật trên địa bàn, phối hợp với lực lượng chức năng để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp thẩm quyền xử lý theo quy định về hoạt động thương mại điện tử.

Chương III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện

Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 8. Chế độ thông tin báo cáo

1. Định kỳ hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu, các sở, ban ngành thành phố và UBND quận, huyện cung cấp thông tin và báo cáo kết quả phối hợp quản lý hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn theo chức năng nhiệm vụ được giao, đề xuất giải pháp gửi về Sở Công Thương để tổng hợp.

2. Giao Sở Công Thương đôn đốc, theo dõi việc tổ chức thực hiện và công tác phối hợp của các sở, ngành, các địa phương và cơ quan đơn vị có liên quan; tổng hợp đánh giá tình hình quản lý thương mại điện tử trên địa bàn thành phố, định kỳ báo cáo Bộ Công Thương, UBND thành phố theo quy định.

3. Thời gian gửi báo cáo:

- a) Báo cáo năm: gửi trước ngày 15/12 hàng năm.
- b) Báo cáo đột xuất: thực hiện ngay khi có yêu cầu.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Các sở, ban ngành, UBND quận, huyện có trách nhiệm phối hợp với tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn vướng mắc, các sở, ban ngành, UBND quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.